|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT LẠC THUỶ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG TH&THCS AN LẠC** |  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số:     / TH&THCS AL. |  *Thống Nhất, ngày  tháng   10   năm 2023* |

 **TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC**
 **phát triển giáo dục trường TH&THCS An Lạc đến năm** **2030.**

 Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2024 nhằm xác định rõ, mục tiêu nhiệm vụ cụ thể chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Trong năm học 2023-2024, Ban Giám hiệu rút kinh nghiệm, điều chỉnh chiến lược phát triển nhà trường và tầm nhìn đến năm 2030 để kịp thời điều chỉnh, bổ sung những nhiệm vụ và biện pháp không phù hợp.
**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH:**
**1. Điểm mạnh.**
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường:  44 đ/c; trong đó: BGH: 03, giáo viên: 33, nhân viên: 08.
- Trình độ chuyên môn: 91 % đạt chuẩn.
- Công tác tổ chức quản lý của cán bộ quản lý: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên:  nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, chịu khó học hỏi phương pháp mới, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, công tác chuyên môn.
- Chất lượng học sinh:
+ Tổng số học sinh: 490
+ Tổng số lớp: 19 lớp
+ Chất lượng hai mặt giáo dục 5 năm gần đây:

| **Số liệu** | **Năm học 2018-2019** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi/tốt | 10,6 | 10,5 | 12,2 | 5,56 | 7,6 |  |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại khá  | 32,9 | 35,9 | 35,4 | 22,2 | 30,4 |  |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém  | 0 | 0,59 | 0 | 6,25 | 1,3 |  |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt  | 66,1 | 70,7 | 66,8 | 46,5 | 53,2 |  |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá  | 30,6 | 28,2 | 32,6 | 43,75 | 43,0 |  |
| Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình  | 3,3 | 1,1 | 0,6 | 9,03 | 3,8 |  |
| Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học | 100 | 100 | 100 | 97 | 97 |  |
| Tỷ lệ học sinh 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học | 100 | 100 | 100 | 99 | 100 |  |
| Tỷ lệ học sinh 14 tuổi hoàn thành chương trình TH | 100 | 100 | 100 | 100 | 100 |  |

+ Tỷ lệ lên lớp, tốt nghiệp THCS và học sinh giỏi  từ năm học  2018-2019 đến năm học 2022-2023: Cơ bản đảm bảo kế hoạch
Cơ sở vật chất:
Nhà trường có 03 khu riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển trường, diện tích trên 17 000 m2
- Phòng học có 22 phòng đảm bảo đủ cho 2 ca trong một ngày, có đầy đủ bàn ghế phục vụ cho giáo viên và học sinh, bảng viết, đèn điện và quạt máy. Có 02 phòng Tin học trang bị 32 máy; Có 1 phòng trang bị máy chiếu cố định
- Hệ thống các phòng chức năng đảm bảo đủ theo quy định

- Với đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện có trường quyết tâm xây dựng đạt Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn QG trong năm học: 2023-2024.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm học** | **Tổng số CB-GV-NV** | **Xếp loại CBVC** | **Giáo viên giỏi các cấp** |
| Xuất sắc | HTTNV | HTNV | Cấp huyện | Cấp Tỉnh |
| 2022 - 2023 | 39 | 17 | 17 | 4 | 13 | 01 |

**2. Điểm hạn chế.**
- Tổ chức quản lý của cán bộ quản lý: Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn  mang tính động viên, chưa thực chất, phân công công tác chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số giáo viên.
- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy ứng dụng công nghệ thông tin vì lớn tuổi.
- Chất lượng học sinh: còn một số học sinh có học lực trung bình yếu, ý thức học tập, rèn luyện chưa cao.
- Cơ sở vật chất: Trang thiết bị chưa đồng bộ.
**3. Cơ hội :**
- Được sự quan tâm của các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương và phòng GD&ĐT.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt.
- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.
- Lòng tin của phụ huynh học sinh.
**4. Thách thức:**
- Đòi hỏi càng nhiều học sinh giỏi trong các kỳ thi để nâng chất lượng mũi nhọn của nhà trường.
- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.
- Phụ huynh đòi hỏi giữ vững mặt bằng chất lượng đại trà đã đạt được trong những năm qua.
**5. Xác định các vấn đề ưu tiên.**
- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên.
- Ứng dụng CNTT trong dạy-học và công tác quản lý.
- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.
**II. XÁC ĐỊNH CHIẾN LƯỢC**
**1. Sứ mạng của trường.**
         Luôn đặt khẩu hiệu: “ Dân chủ- kỷ cương- tình thương – trách nhiệm” lên hàng đầu.
Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương, chăm sóc để phát huy phẩm chất riêng biệt, biết sáng tạo, có năng lực tư duy cho mỗi học sinh, phát huy được khả năng bản thân khi tiếp cận với môi trường học tập ở bậc THPT
**2. Các giá trị cơ bản:**
- Tính hợp tác

- Lòng nhân ái
- Tính sáng tạo

- Lòng tự trọng

- Tính trách nhiệm

- Lòng bao dung
- Khát vọng vươn lên
**3. Tầm nhìn**
Trường TH&THCS An Lạc là một trường chuẩn mực và năng động, nơi học sinh và giáo viên luôn có khát vọng học tập suốt đời, biết tư duy độc lập và sáng tạo để nâng cao lợi ích bản thân, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp. Thể hiện:
   - Đội ngũ có nhiều kinh nghiệm, giỏi về chuyên môn, tăng tỷ lệ học sinh xếp loại tốt, giảm tỷ lệ học sinh xếp loại chưa đạt và  tỷ lệ học sinh lưu ban không quá 5%.
   - Tạo sự yên tâm về chất lượng, xây dựng thương hiệu trường chuẩn, là nơi thu hút học tập của học sinh trên địa bàn và nơi lân cận.
**III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**
**1. Mục tiêu chung:**
Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, đạt chuẩn quốc gia  và đạt kiểm định chất lượng giáo dục từ 2023 -2014.
**2. Mục tiêu cụ thể:**
***2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.***
- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.
- Giáo viên sử dụng thành thạo máy tính 100 %.
- Số tiết dạy thao giảng sử dụng công nghệ thông tin  100% .
- Cán bộ quản lý phấn đấu có trình độ quản lý giáo dục (chứng chỉ bồi dưỡng quản lý giáo dục) và trình độ trung cấp chính trị.
- Phấn đấu 100%  giáo viên có trình độ chuyên môn khá giỏi.

- Phấn đấu đến năm 2030 có 100% CBGVNV đạt chuẩn về trình độ đào tạo và có 3-5% vượt chuẩn.
***2.2. Học sinh( Bình quân hàng năm)***
- Qui mô:  + Lớp học: 20 lớp.
       + Học sinh: 500 học sinh.
          - Duy trì sĩ số: 99%.
- Chất lượng học tập:
        + Trên 10% kết quả học tập đạt loại tốt
                   + Giảm tỉ lệ học sinh xếp loại chưa đạt dưới 5%.
                   + Giảm tỉ lệ học sinh bỏ học dưới 1 %
         + Thi đỗ vào lớp 10: trên 80 %.
         + Thi học sinh giỏi cấp huyện: 05 học sinh trở lên.
         + Thi học sinh giỏi cấp tỉnh: 02 học sinh trở lên.
- Chất lượng rèn luyện, kỹ năng sống.
          + Chất lượng rèn luyện: 98 % hạnh kiểm xếp loại đạt trở lên.
          + Học sinh được giáo dục có kỹ năng sống cơ bản.
***2.3. Cơ sở vật chất.***
- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp kịp thời, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.
- Các phòng tin học, thí nghiệm được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại, phục vụ tốt trong học tập.
- Xây dựng môi trường sư phạm luôn “ Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn”.
**3. Phương châm hành động**
***“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”***
**V. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**
**1. Xây dựng và phát triển đội ngũ.**
Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ đảm bảo yêu cầu, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Phấn đấu đến năm 2030 có 100% CBGVNV đạt chuẩn về trình độ đào tạo và có 3-5% vượt chuẩn.
Người phụ trách: BGH, các tổ trưởng chuyên môn
**2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.**
Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.
Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn và Tổng phụ trách đội.
**3. Nâng cao chất lượng mũi nhọn**
Tăng cường công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu, có kế hoạch cụ thể bồi dưỡng học sinh giỏi từ lớp 6, chuẩn bị nền tảng kiến thức để dự thi học sinh giỏi các môn ở cuối cấp. Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng học sinh tham gia các cuộc thi học sinh giỏi theo quy định.
         Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, các tổ chuyên môn, giáo viên bồi dưỡng đội tuyển.
**4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.**
Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.
Người phụ trách: Hiệu trưởng, kế toán, phụ trách thiết bị, phụ trách thư viện.
**5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.**
Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng blog của trường, hộp thư điện tử…Góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công tác. Giúp đỡ, hỗ trợ cho giáo viên thiết kế giáo án điện tử.
Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, phụ trách công nghệ thông tin.
**6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.**
- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.
+ Nguồn lực tài chính:
Ngân sách Nhà nước.
Ngoài ngân sách: từ công tác xã hội hóa, hội cha mẹ học sinh, tổ chức cá nhân hỗ trợ giáo dục .
+ Nguồn lực vật chất:
Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy -  học.
         Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành Công đoàn, hội Cha mẹ học sinh.
**7. Xây dựng thương hiệu**
- Xây dựng thương hiệu nhờ vào chất lượng giáo dục và sự tín nhiệm của PHHS, các đoàn thể chính trị xã hội đối với Nhà trường.
- Xác lập sự tín nhiệm đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.
- Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.
**VI. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**
**1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:**
Kế hoạch chiến lược đã điều chỉnh được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, phụ huynh học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường trong kỳ họp Hội đồng nhà trường.
**2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:**
- Giai đoạn 1: Từ năm 2023 - 2027
- Giai đoạn 2: Từ năm 2027 -  2030
Nhà trường đang thực hiện giai đoạn 1 từ năm học 2023-2027.
**3. Đối với Hiệu trưởng:**
         Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.
**4. Đối với các Phó hiệu trưởng:**
         Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.
**5. Đối với tổ trưởng chuyên môn:**
         Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.
**6. Đối với giáo viên**:
         Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch./.

 Trên đây là tầm nhìn chiến lược phát triển phát triển giáo dục trường TH&THCS An Lạc đến năm 2030. Yêu cầu các đoàn thể, tổ khối, cá nhân trong nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng GD-ĐT;- UBND xã;- Hội đồng trường;- Lưu: VT,. |   **Hiệu trưởng** |

 **Phạm Minh Thuật**